

TRUYỀN THÔNG CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC DÂN TỘC TỈNH ĐẮK LẮK

Kính thưa quý vị đại biểu;

Thưa toàn thể các đồng chí!

Hòa chung trong không khí phấn khởi của nhân dân cả nước Chào mừng Kỷ niệm 46 năm Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Được sự đồng ý của UBND tỉnh Đắk Lắk, hôm nay Ban Dân tộc tỉnh tổ chức Tọa đàm kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Cơ quan công tác dân tộc (03/5/1946-03/5/2021). Trước hết, cho phép tôi thay mặt cho các đồng chí Lãnh đạo Ban Dân tộc và toàn thể đội ngũ công chức làm công tác dân tộc của tỉnh xin được gửi tới các đồng chí lãnh đạo và toàn thể các đồng chí lời kính chúc sức khỏe và lời chào trân trọng nhất!

Kính thưa quý vị đại biểu;

Kính thưa các đồng chí! Chủ tịch Hồ Chí Minh - Vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc, Nhà tư tưởng lớn của thời đại; suốt cuộc đời hoạt động cách mạng Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm, chăm lo đến dân tộc, chính sách dân tộc, Bác coi đại đoàn kết dân tộc có ý nghĩa cực kỳ sâu sắc đối với sự tồn vong của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh - người luôn dành tất cả sự quan tâm, chăm lo và dành tình cảm đặc biệt đối với đồng bào các dân tộc thiểu số Việt Nam. Trong tư tưởng của người, “đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau...Khẳng định vai trò của đồng bào các dân tộc thiểu số Việt Nam trong hành trình đấu tranh vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất.

Xuất phát từ nguyên tắc xây dựng đất nước Việt Nam “đoàn kết toàn dân, không phân biệt giống, nòi, trai gái, giai cấp, tôn giáo (Hiến pháp năm 1946) và với đặc điểm là một quốc gia đa dân tộc; ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã xác định giải quyết vấn đề dân tộc là nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam; vận dụng sáng tạo quan điểm của Chủ nghĩa Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta. Ngay từ Cương lĩnh đầu tiên, Đảng đã đề ra chủ trương, đường lối về vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc; qua các kỳ đại hội, chủ trương, đường lối ấy tiếp tục được bổ sung, phát triển phù hợp với từng giai đoạn lịch sử.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc khẳng định: “Vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài, đồng thời cũng là vấn đề cấp bách hiện nay của cách mạng Việt Nam Công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của các cấp, các ngành, của toàn bộ hệ thống chính trị”.

Đại hội lần thứ XI (năm 2011) Đảng ta kế thừa các quan điểm, đường lối của các Đại hội trước đó, tiếp tục thể hiện tư tưởng kiên trì, nhất quán: “Đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của nước ta. Các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, thương yêu, tôn trọng và giúp nhau cùng tiến bộ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng dân tộc thiểu số ...”.

Đại hội lần thứ XII (năm 2016) của Đảng tiếp tục bổ sung, phát triển chủ trương đường lối về dân tộc và chính sách dân tộc: “Đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của nước ta. Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách, bảo đảm các dân tộc bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giải quyết hài hòa quan hệ giữa các dân tộc, giúp nhau cùng phát triển, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là các vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung. Nâng cao chất lượng giáo dục – đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực và chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, người tiêu biểu có uy tín trong cộng đồng các dân tộc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. ...”

Ngoài các văn kiện, nghị quyết trên, còn có Kết luận số 57-KL/TW, ngày 03/4/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy BCH Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc (NQ 24). Đặc biệt năm 2019, trên cơ sở tổng kết 15 năm (2003-2018) thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW về công tác dân tộc trong tình hình mới; Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; ngày 15/02/2020 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 12/NQ-CP về triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đây là một dấu mốc lịch sử trong công tác dân tộc, là sự kiện có ý nghĩa chính trị, xã hội và nhân văn sâu sắc, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Nhân dịp kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống của cơ quan Công tác dân tộc (03/5/1946 – 03/5/2021), chúng tôi xin điem lại lịch sử hình thành và những thành tích đã đạt được của Cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc tỉnh Đắk Lắk:

1. Truyền thống cơ quan làm công tác dân tộc

- Sau Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, ngày 3/5/1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 58 tổ chức Bộ nội vụ trong đó có Nha Dân tộc thiểu số với nhiệm vụ: “Xem xét các vấn đề chính trị và hành chính thuộc về các dân tộc thiểu số trong nước và thắt chặt tình thân thiện giữa các dân tộc sống trên đất nước Việt Nam”. Nhiệm vụ của Nha Dân tộc thiểu số được cụ thể trong Nghị định số 359 ngày 9/9/1946 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ là:

“Nghiên cứu và giải quyết mọi vấn đề liên quan đến các dân tộc thiểu số trên toàn cõi Việt Nam, đề củng cố, trên nguyên tắc, bình đẳng sự đoàn kết và tương trợ giữa các dân tộc sống trên đất Việt Nam”.

- Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, Đảng ta đã đề ra những chính sách cụ thể giải quyết vấn đề dân tộc. Tháng 8/1952, Bộ Chính trị đã có Nghị quyết “Chính sách dân tộc thiểu số của Đảng hiện nay”. Sau đó, ngày 22/6/1953, Chính phủ đã ban hành chính sách dân tộc của Nhà nước Việt Nam qui định các mặt công tác chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội của vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tinh thần cơ bản của chính sách đó là: đoàn kết các dân tộc trên nguyên tắc bình đẳng, tương trợ để kháng chiến, kiến quốc, giúp nhau tiến bộ về mọi mặt.

- Từ ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước thực hiện thống nhất trên phạm vi cả nước. Ngày 14/5/1979 Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Quyết định số 38/QĐ-TW, quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy Ban Dân tộc trung ương và cấp tỉnh. Nhiệm vụ của Ban Dân tộc cấp tỉnh là giúp cấp ủy theo dõi, kiểm tra và tổng hợp tình hình chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và chủ trương của cấp ủy về vấn đề dân tộc; nghiên cứu các vấn đề về chấp hành chính sách của Đảng đối với các dân tộc ở địa phương theo yêu cầu của cấp ủy.

- Tại tỉnh Đắk Lắk, sau khi thống nhất đất nước (năm 1975) đến năm 1990 tỉnh chưa có cơ quan công tác dân tộc thuộc hệ thống cơ quan nhà nước, công tác dân tộc do Ban Dân vận của Tỉnh ủy phụ trách. Trong thời kỳ đó, để thực hiện công tác định canh định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số, UBND tỉnh thành lập Ban Định canh định cư, sau đó là Ban Phân bổ lao động và dân cư, Ban Kinh tế mới và Định canh định cư để giúp UBND tỉnh chỉ đạo công tác định canh định cư cho đồng bào DTTS trong tỉnh.

- Từ năm 1990, Ban Dân tộc thuộc Ban Dân vận của Tỉnh ủy sát nhập với bộ phận Định canh định cư của Ban Phân bổ lao động và dân cư thành lập Ban Dân tộc và Định canh định cư trực thuộc UBND tỉnh.

- Từ tháng 6/1996, tách bộ phận định canh định cư của Ban Dân tộc về Sở Nông nghiệp và PTNT và thành lập Ban Dân tộc tỉnh trực thuộc UBND tỉnh (Quyết định số 1166/QĐ-UB ngày 18/6/1996), với 02 phòng chức năng là phòng Tổ chức - Hành chính và phòng Chính sách Dân tộc. Ở các huyện, thành phố được bố trí 01 cán bộ chuyên trách công tác dân tộc trực thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Từ tháng 9/2004, công tác dân tộc của tỉnh, huyện được kiện toàn theo Nghị định số 53/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 246/2004/TTLT-UBDT-BNV ngày 06/5/2004. Cụ thể là:

+ Ở cấp tỉnh: thành lập Ban Dân tộc tỉnh để tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên phạm vi toàn tỉnh.

+ Ở cấp huyện: thành lập phòng Dân tộc và Tôn giáo để tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn.

Sau khi thực hiện Nghị định số 53/2004/NĐ-CP của Chính phủ, hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc của tỉnh, huyện được củng cố một bước, nhờ đó công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc được triển khai đồng bộ và có hiệu quả hơn.

- Từ tháng 02/2008, thực hiện Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ, theo đó phòng Dân tộc và Tôn giáo giải thể, chức năng, nhiệm vụ về công tác dân tộc cấp huyện được giao cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đảm nhiệm. Tuy nhiên, do chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng khác so với phòng chuyên môn nghiệp vụ, mỗi huyện thực hiện một khác, nên việc tổ chức thực hiện chính sách dân tộc ở cấp huyện gặp nhiều khó khăn, ách tắc.

- Từ tháng 8/2010, thực hiện Nghị định số 12/2010/NĐ-CP của Chính phủ, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 11/8/2010 V/v thành lập phòng Dân tộc cấp huyện. Hiện nay có 15/15 đơn vị có phòng Dân tộc. Phòng Dân tộc các huyện, thị xã, thành phố đã tham mưu, giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng QLNN về công tác dân tộc trên địa bàn có hiệu quả.

- Từ năm 2011 đến nay, công tác dân tộc và tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc thực hiện theo Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc. Theo đó, cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc được tổ chức từ Trung ương, tỉnh và cấp huyện.

2. Những thành tích được ghi nhận của Ban Dân tộc tỉnh Đắk Lắk

a) Công tác định canh định cư giai đoạn từ 1976 - 1995

- Sau giải phóng, tình ta gặp vô vàn khó khăn, thách thức: kinh tế nghèo nàn, kém phát triển, sản xuất nông, lâm nghiệp manh mún, lạc hậu, chủ yếu tự cung tự cấp; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp không đáng kể; đời sống nhân dân, nhất là ở nông thôn và vùng dân tộc thiểu số vô cùng khó khăn, nạn thiếu đói xảy ra thường xuyên, kéo dài; tàn quân Ngụy và Fulro tìm mọi cách để phá hoại, gây rối về trật tự trị an. Không nao núng trước khó khăn, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Cơ quan Định canh định cư đã giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thực hiện công tác định canh định cư trên địa bàn toàn tỉnh đạt được nhiều kết quả to lớn. Đồng bào các dân tộc trong tỉnh đã từng bước thực hiện định canh định cư, tách hộ làm vườn, xây dựng buôn làng theo quy hoạch, từ bỏ phong tục du canh, quảng canh, xây dựng cuộc sống mới; phát triển các loại cây công nghiệp dài ngày, nhất là cà phê, cao su; phong trào khai hoang, làm thủy lợi, xây dựng những cánh đồng lúa, được tổ chức ở nhiều nơi; từng bước chuyển hóa nền nông nghiệp độc canh, tự cung tự cấp sang sản xuất hàng hoá gắn với phát triển các ngành nghề; sự nghiệp văn hóa - xã hội được quan tâm và ngày càng phát triển, cơ bản giải quyết được nạn đói trong đồng bào.

b) Công tác dân tộc từ năm 1996 đến nay

Sau khi được thành lập, Cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc đã chủ trì, phối hợp cùng các sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương từng bước cụ thể hóa các chủ trương chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước đối với vùng dân tộc, đặc biệt là những vùng có vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội và an ninh quốc phòng. Nhiều chính sách lớn, chương trình dự án đầu tư vùng đồng bào dân tộc được thực hiện có hiệu quả đã phát huy tác dụng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần quan trọng trong việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào.

Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa được đánh giá là chương trình đầu tư thiết thực, hiệu quả cao trong việc phát triển sản xuất, nâng cao đời sống của đồng bào các dân tộc. Các chính sách như: Chính sách định canh; Chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt; Chính sách trợ cước trợ giá; Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo vùng khó khăn; Chính sách cấp các loại báo, tạp chí; Chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất... tạo cơ hội thuận lợi cho đồng bào các dân tộc nhanh chóng ổn định cuộc sống, phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo. Các chính sách, chương trình dự án về giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng ở vùng dân tộc được Cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc phối hợp với các ngành chức năng triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả...

Những kết quả trong việc triển khai, thực hiện chính sách dân tộc trong thời gian qua đã góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh vùng dân tộc. Đồng bào các dân tộc phấn khởi tin tưởng vào chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, hăng hái phát triển sản xuất, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, phấn đấu xây dựng quê hương Đắk Lắk ngày càng giàu về kinh tế, vững mạnh về quốc phòng an ninh, sớm trở thành một trung tâm kinh tế - xã hội và văn hoá dân tộc của Tây Nguyên.

c) Những phần thưởng cao quý Đảng và Nhà nước trao tặng cho cơ quan làm công tác dân tộc

Từ ngày được thành lập đến nay, công chức của Ban Dân tộc tỉnh luôn cố gắng khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tham mưu cho Tỉnh uỷ và UBND tỉnh triển khai, thực hiện tốt công tác dân tộc và chính sách dân tộc. Ghi nhận những kết quả đạt được, trong những năm qua Ban Dân tộc tỉnh đã được tặng thưởng như sau:

- Năm 2010 được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng Ba.
- Năm 2009 và năm 2015 được Uỷ ban Dân tộc tặng Cờ thi đua.
- Năm 2016 được Uỷ ban Dân tộc tặng Bằng khen.
- Năm 2017 được Uỷ ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua.
- Năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

- Ngoài ra, Tỉnh uỷ tặng 02 Bằng khen, UBND tỉnh tặng 04 Bằng khen; Ngoài các phần thưởng cho tập thể, công chức của Ban Dân tộc tỉnh đã được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý như: 04 đồng chí được UBND tỉnh tặng bằng khen; 01 đồng chí được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và nhiều cá nhân được UBND tỉnh tặng bằng khen.

3. Phương hướng, nhiệm vụ công tác dân tộc giai đoạn 2021 – 2025

Để tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, công chức làm công tác dân tộc trên toàn tỉnh cần tập trung triển khai thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu như sau:

3.1. Tiếp tục triển khai quán triệt sâu sắc và toàn diện hơn nữa những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, đặc biệt là: Kết luận số 65-KL/TW của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của BCH Trung ương về công tác dân tộc; triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/2/2020 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

3.2. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ các cấp từ tỉnh đến cơ sở. Thực hiện đồng bộ có hiệu quả Chiến lược và Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2025 và các Chương trình, chính sách đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc và cho hộ dân tộc thiểu số.

3.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhằm nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số chủ động từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững, xóa dần khoảng cách chênh lệch về đời sống vật chất, tinh thần giữa các vùng dân cư trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thường xuyên bám địa bàn, gần gũi đồng bào, giải quyết kịp thời và thoả đáng những vướng mắc, các khiếu kiện của đồng bào ngay tại địa bàn.

3.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kế hoạch thực hiện các chế độ, chính sách vùng đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo đúng đối tượng và thời gian.

3.5. Củng cố bộ máy làm công tác dân tộc để tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền về công tác dân tộc và chính sách dân tộc có hiệu quả cao.

Thưa toàn thể các đồng chí !

Kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống của cơ quan công tác dân tộc là dịp để chúng ta cùng ôn lại và phát huy truyền thống lịch sử vẻ vang của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc; bồi đắp thêm niềm tự hào về những đóng góp to lớn, có ý nghĩa lịch sử của ngành, lĩnh vực mình trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Đồng thời, đây cũng là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động công tác ở cơ quan công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh ra sức phấn

đầu, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng và bản lĩnh chính trị, biểu thị quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước và nhân dân, góp phần đưa chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước đi vào thực tiễn cuộc sống của đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; giúp đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh ngày không ngừng phát triển nhanh về kinh tế; đời sống văn hóa tinh thần ngày càng được nâng cao, an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội ngày càng được đảm bảo; cùng cả nước thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Một lần nữa, cho phép tôi thay mặt Lãnh đạo Ban Dân tộc, kính chúc toàn thể công chức Cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./.